

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2025/KDTM-ST
Ngày 28 - 8 - 2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Anh Minh

Ông Võ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai là Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Trương Ngọc Kiển – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 86/2025/TLST-KDTM ngày 04 tháng 6 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2025/QĐXXST-KDTM ngày 01 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng .

Địa chỉ: Số 2C, đường Phó Đức Chính, phường B , Thành phố H .

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Vũ Quang L là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn. (Chủ tịch hội đồng quản trị).

Người đại diện theo ủy quyền của ông L: Ông Hồ Thái H – Quyền Giám đốc Ngân hàng chi nhánh Cà Mau (Văn bản ủy quyền số 361/GUQ-GGB ngày 25/9/2024)

Ông Dương Quốc T là người đại diện theo ủy quyền của ông H (Văn bản ủy quyền số 212/GUQ-CNCM ngày 02/6/2025). (có mặt)

Địa chỉ: Số 4-6, đường Lý Bôn, phường A , tỉnh C .

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh H - Chủ Hộ Kinh Doanh Nguyễn Thanh H .

Địa chỉ: Số 65-67, Nguyễn Văn Linh, Khóm 1, Phường 1, thành phố B , tỉnh B (nay thuộc Khóm 1, phường B , tỉnh C). (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.*

1. Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1974.

2. Bà Lâm Thanh H, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Số 65-67, Nguyễn Văn Linh, Khóm 1, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. (nay thuộc Khóm 1, phường B, tỉnh C). (ông N và bà H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02 tháng 6 năm 2025, trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Dương Quốc T trình bày: Ngày 17 tháng 12 năm 2024, Ngân hàng (Ngân hàng) ký với ông Nguyễn Thanh H – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H (ông Nguyễn Thanh H) Hợp đồng tín dụng số: 162/2024/HĐTDHM-CN. Ngân hàng cho ông H vay tiền theo hợp đồng và giấy nhận nợ số 01-162/GNN-2024 số tiền 3.000.000.000 đồng; mục đích vay mua bán nông sản; thời hạn vay 12 tháng, ngày trả nợ cuối cùng là 17/12/2025; lãi suất trong hạn 10,0%/năm; lãi suất quá hạn 15,0%/năm.

Đảm bảo cho Hợp đồng vay tại Ngân hàng. Ông Nguyễn Thanh N và Lâm Thanh H với Ngân hàng ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 21.344/HĐTC ngày 14/07/2021, thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất số BD 268528, số thửa 2652, tờ bản đồ số 05, diện tích 200 m², mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị, thời hạn sử dụng đất ở đô thị: lâu dài, sổ vào sổ CT 01782 do Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu – TUQ Chủ tịch Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 22/02/2011 cấp thay đổi chủ sở hữu ngày 27/10/2015.

Quá trình vay vốn ông Nguyễn Thanh H đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký, cụ thể: Không thanh toán tiền gốc và lãi vay từ ngày 25/6/2025 đến nay với tổng số tiền 3.200.937.285 đồng.

Hiện tại, khoản nợ vay của khách hàng đã chuyển sang nợ quá hạn nhưng khách hàng vẫn không thanh toán cho Ngân hàng. Ngân hàng đã nhiều lần làm việc với khách hàng qua điện thoại, mời đến Ngân hàng làm việc nhiều lần nhưng khách hàng vẫn không có thiện chí trả nợ luôn tìm cách tránh né, đùn đẩy trách nhiệm trả nợ. Căn cứ vào các điều khoản đã thỏa thuận được ghi trong Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp tài sản và các quy định pháp luật hiện hành.

Nay, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Thanh H – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H thanh toán hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Công Thương số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 28/8/2025 tổng số tiền 3.200.937.285 đồng. Trong đó nợ gốc số tiền 3.000.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn số tiền 167.671.232 đồng; phạt lãi số tiền 3.677.012 đồng; phạt chậm nợ gốc 29.589.041 đồng và tiếp tục phải thanh toán số tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký đến khi thanh toán tất nợ Ngân hàng.

Trường hợp ông Nguyễn Thanh H không thanh toán dứt nợ gốc và lãi tiền vay cho Ngân hàng, Ngân hàng yêu cầu kê biên phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 21.344/HĐTC ngày 14/7/2021 đã ký với ông Nguyễn Thanh N và Lâm Thanh H đảm bảo nghĩa vụ trả nợ vay cho ông Nguyễn Thanh H để Ngân hàng thu hồi nợ vay theo quy định pháp luật hiện hành.

Trong quá trình giải quyết người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh N trình bày: Ông xác định ông Nguyễn Thanh H có vay tiền tại Ngân hàng theo lời trình bày của đại diện ngân hàng và thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của ông với bà Lâm Thanh H là đúng.

Nay, Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Thanh Hoà - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H trả tổng số tiền còn nợ 3.120.130.831 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh cho đến ngày trả hết nợ. Trường hợp ông Nguyễn Thanh H - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Ngân hàng yêu cầu Tòa án quyết định cho Ngân hàng có quyền chủ động yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm của ông với bà H để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Ông N đồng ý cùng ông Nguyễn Thanh H - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 25/6/2025 số tiền 3.120.130.831 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh cho đến ngày trả hết nợ. Ông N thống nhất nếu ông Nguyễn Thanh H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo quy định thì Ngân hàng căn cứ Hợp đồng thế chấp phát mãi tài sản thế chấp theo quy định.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh H - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thanh H: Trong quá trình giải quyết đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông H và bà H theo quy định pháp luật, nhưng ông H và bà H không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Cà Mau phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự là đúng với trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề N Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 8 N quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân tối cao; N quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc ông Nguyễn Thanh H – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền 3.200.937.285 đồng và lãi suất tiếp theo hợp đồng kể từ ngày 28/8/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp ông Nguyễn Thanh H – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định.

Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Thanh H – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Thanh H – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H, ông Nguyễn Thanh N và bà Lâm Thanh H được Tòa án triệu tập tập hợp lệ để tham gia tố tụng nhưng các đương sự vắng mặt không lý do. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Thanh H – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H trả cho Ngân hàng tổng số tiền 3.200.937.285 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy, ông Nguyễn Thanh H – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H ký kết Hợp đồng tín dụng số: 162/2024/HĐTDHM-CN ngày 17/12/2024 vay Ngân hàng số tiền 3.000.000.000 đồng theo giấy nhận nợ số 01-162/GNN-2024 ngày 17/12/2024; mục đích vay mua bán nông sản; thời hạn vay 12 tháng, ngày trả nợ cuối cùng là 17/12/2025; lãi suất trong hạn 10,0%/năm; lãi suất quá hạn 15,0%/năm. Hợp đồng tín dụng này được các bên thực hiện trên tinh thần tự nguyện, không trái quy định pháp luật và đạo đức xã hội, tuân thủ về nội dung và hình thức theo Điều 401 và Điều 402 của Bộ luật Dân sự nên có hiệu lực đối với các bên tham gia. Các bên tham gia giao dịch có mọi quyền, nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Thanh H trả nợ cho Ngân hàng không đúng theo Hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ đã ký kết. Phía Ngân hàng đã nhắc nhở nhiều lần, nhưng ông Nguyễn Thanh H không thanh toán nợ nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết ông N đồng ý trả tiền theo yêu cầu của Ngân hàng. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc ông Nguyễn Thanh H – Chủ Hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H trả cho Ngân hàng vốn, lãi đến ngày 28/8/2025 tổng số tiền 3.200.937.285 đồng. Trong đó nợ gốc số tiền 3.000.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn số tiền 167.671.232 đồng; phạt lãi số tiền 3.677.012 đồng; phạt chậm nợ gốc 29.589.041 đồng.

[3] Đối với yêu cầu của Ngân hàng về tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 29/8/2025 cho đến ngày tất toán theo Hợp đồng tín dụng số: 162/2024/HĐTDHM-CN ngày 17/12/2024. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của Ngân hàng phù hợp theo Điều 8 N quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên được chấp nhận.

[4] Ngoài ra, Ngân hàng yêu cầu Tòa án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Hội đồng xét xử thấy rằng, Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 21.344/HĐTC ngày 14/7/2021 được ký kết giữa đại diện Ngân hàng với ông Nguyễn Thanh N và Lâm Thanh H được công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Văn Núi và được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Bạc Liêu để đảm bảo cho khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số: 162/2024/HĐTDHM-CN ngày 17/12/2024 được thực hiện đúng theo Điều 500, Điều 502 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 3 Điều 167, khoản 3 Điều 188 của Luật đất đai. Do đó, khi ông Nguyễn Thanh H – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ số tiền còn nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về quan điểm giải quyết vụ án là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân kinh doanh thương mại: Theo quy định “*bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận*”. Do đó, ông Nguyễn Thanh H – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H phải chịu án phí sơ thẩm số tiền 96.018.700 đồng. (72.000.000 đồng {2.000.000.000 đồng} + 24.018.700 đồng {1.200.937.285 đồng x 2%}).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157, khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 N quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các điều 280, 299, 301, 323 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng

1. Buộc ông Nguyễn Thanh H – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H trả cho Ngân hàng đến ngày 28/8/2025 tổng số tiền 3.200.937.285 đồng (ba tỷ hai trăm triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn hai trăm tám mươi lăm đồng)

Kể từ ngày 29/8/2025 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Trường hợp ông Nguyễn Thanh H – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H không trả nợ hoặc trả không đủ số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số: 162/2024/HĐTDHM-CN ngày 17/12/2024 thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý các tài thế chấp theo Hợp đồng thế chấp QSDĐ và TSGLVĐ số 21.344/HĐTC ngày 14/7/2021 đã ký giữa Ngân hàng với ông Nguyễn Thanh N và Lâm Thanh H để thu hồi nợ.

3. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Ngân không phải chịu, hoàn trả lại cho Ngân hàng 46.743.000 đồng (bốn mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0010976 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Ông Nguyễn Thanh H – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh H phải chịu số tiền 96.018.700 đồng (chưa nộp)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự khu vực 1-Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án khu vực 1-Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Giang Nam